

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN PIV

HÀ NỘI, THÁNG 04 NĂM 2026



CÔNG TY CỔ PHẦN PIV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ¹⁰⁰⁴1004/2026/BCTN-PIV

Hà Nội, ngày ¹⁰10 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Quý vị cổ đông, Quý nhà đầu tư

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **Công ty cổ phần PIV**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0102636059 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/01/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 29 ngày 04/12/2025.
- Vốn điều lệ : 173.249.420.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 173.249.420.000 đồng
- Địa chỉ : Số 6 Manor 1, Sunrise A Đô thị The Manor Central Park, Phường Định Công, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại : 024 3795 7605
- Số Fax : 024 3795 7604
- Website : www.piv.vn
- Mã cổ phiếu : PIV (sàn giao dịch UPCOM)
- **Quá trình hình thành và phát triển:**
 - + Công ty cổ phần PIV tiền thân là Công ty cổ phần Tư vấn Dịch vụ tài sản Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103022270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/01/2008, sau đó được đổi tên thành Công ty cổ phần Đầu tư và Thâm định giá Dầu khí PIV. Để đáp ứng nhu cầu của thị trường và sự phát triển của Công ty, theo Nghị quyết số 5/2011/NQ-HĐQT ngày 21/02/2011 của Hội đồng quản trị, Bộ

phần tư vấn thẩm định giá của Công ty cổ phần Đầu tư và Thẩm định giá Dầu khí PIV được tách ra thành Công ty cổ phần Thẩm định giá PIV.

+ Ngày 20/06/2011, Công ty cổ phần Đầu tư và Thẩm định giá Dầu khí PIV được đổi tên thành Công ty cổ phần PIV. Công ty chính thức chuyển sang lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính là: cung cấp dịch vụ, kinh doanh thương mại và sản xuất.

+ Để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính, năm 2016, 2017 Công ty đã thực hiện huy động vốn thông qua phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu, phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn người lao động, trả cổ tức bằng cổ phiếu nâng vốn điều lệ Công ty lên 173,249 tỷ đồng.

+ Năm 2019, Công ty chuyển dịch dần vốn sang mảng đầu tư. Cụ thể, Công ty đã thực hiện đầu tư vào Công ty cổ phần BOT Cầu Thái Hà với dự án Cầu Thái Hà kết nối giao thông hai tỉnh giữa Thái Bình và Hà Nam. Giai đoạn 2020-2022, Công ty tiếp tục duy trì khoản đầu tư tài chính dài hạn tại Công ty BOT Cầu Thái Hà, tuy nhiên do hoạt động kinh doanh của Công ty BOT Cầu Thái Hà còn gặp nhiều khó khăn nên khoản đầu tư tài chính của Công ty không mang lại hiệu quả.

+ Ngày 25/11/2022, ĐHĐCĐ bất thường đã thông qua chủ trương trích lập dự phòng khoản đầu tư vào cổ phiếu BOT và phê duyệt việc thực hiện thoái vốn BOT để Công ty thu hồi giá trị còn lại của khoản đầu tư, tập trung vào các hoạt động kinh doanh khác. Việc thoái vốn BOT được Công ty hoàn thành trong năm 2023

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0102636059 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/01/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 29 ngày 04/12/2025 các ngành nghề kinh doanh cơ bản của Công ty như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất cà phê Chi tiết: Rang và lọc chất caphêin cà phê; Sản xuất các sản phẩm cà phê như: Cà phê hòa tan, cà phê pha phin, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; Sản xuất các chất thay thế cà phê; Sản xuất cà phê được đóng gói trong túi lọc hoặc viên.	1077
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất công nghiệp; Bán buôn sợi dệt, bán buôn bột giấy; Bán buôn phế liệu, nguyên liệu để tái sinh; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không bao gồm buôn bán buôn các loại phế liệu thuộc danh mục gây ô nhiễm môi trường), nguyên liệu làm giấy;	4679

	Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (trừ hóa chất Nhà nước cấm); Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	
3	<p>Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác</p> <p>Chi tiết: Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Quản lý, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu. Quản trị, bảo hành, bảo trì phần mềm và hệ thống thông tin. Khắc phục sự cố máy tính, cài đặt phần mềm phục hồi dữ liệu. Cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin; tích hợp hệ thống; thay thế và ký ưu dụng, cập nhật, bảo mật, bảo trì hệ thống công nghệ thông tin doanh nghiệp và dịch vụ an toàn thông tin mạng. Dịch vụ khôi phục dữ liệu. Dịch vụ tư vấn, giám sát, phòng ngừa và chống tấn công mạng. Kiểm tra, đánh giá và cung cấp các sản phẩm an toàn thông tin mạng khác.</p>	6390
4	Xuất bản trò chơi điện tử	5821
5	Xuất bản phần mềm khác	5829
6	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác	6290
7	Phát triển trò chơi điện tử, phần mềm trò chơi điện tử và các công cụ phần mềm trò chơi điện tử	6211
8	Lập trình máy tính khác	6219
9	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính	6220
10	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông	4740
11	<p>Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản</p> <p>Chi tiết:</p> <p>- Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản</p>	6821
12	<p>Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng</p> <p>Chi tiết:</p> <p>- Kinh doanh dịch vụ tư vấn, dịch vụ quản lý bất động sản</p>	6829
13	<p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p>	4679

	<ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn hóa chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh, dẫn xuất của tinh bột...; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn giấy, như giấy dạng rời, bột giấy; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại dùng làm nguyên liệu để tái chế, bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ, các thiết bị khác...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị. 	
14	<p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Tư vấn, lắp đặt các thiết bị phòng thí nghiệm, hóa học, sinh học, vật lý</p> <p>- Tư vấn chuyển giao công nghệ</p>	7499
15	<p>Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác</p> <p>(Trừ hoạt động đấu giá)</p>	4661
16	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
17	Khai thác, thu nhặt lâm sản trừ gỗ	0230
18	<p>Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy</p> <p>(Không bao gồm hoạt động đấu giá)</p>	4663
19	Bán lẻ mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4783
20	Sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy	9532
21	Hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng	8210

22	Hoạt động dịch vụ trung gian cho dịch vụ lưu trú	5530
23	Cơ sở lưu trú khác	5590
24	Bán lẻ đồ uống	4723
25	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4724
26	Điều hành tua du lịch	7912
27	Hoạt động liên quan đến du lịch khác	7990
28	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
29	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
30	Lập trình máy vi tính	6201
31	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
32	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
33	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản;	6820
34	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất công nghiệp - Bán buôn sợi dệt, bán buôn bột giấy - Bán buôn phế liệu, nguyên liệu để tái sinh	4669
35	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn, lắp đặt các thiết bị phòng thí nghiệm, hóa học, sinh học, vật lý - Tư vấn chuyển giao công nghệ	7490

36	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4511
	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
37	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
38	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ Chi tiết: Khai thác củi, luồng, vầu, tre, nứa, cây đặc sản, song, mây,...	0231
39	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
40	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4541
41	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
42	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
43	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Giấy, bìa carton, giấy trắng phấn; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh; Bán buôn vắc xin và sinh phẩm y tế; Bán buôn đồ lưu niệm; Bán buôn khẩu trang y tế; Bán buôn dụng cụ y tế; Bông, băng gạc, dụng cụ cứu thương thông tin tiêm (Không bao gồm các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa đầu tư nước ngoài có điều kiện về vốn đầu tư nước ngoài) không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối	4649
44	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Hóa chất, phụ gia xây dựng và vật liệu xây dựng; Mua bán thiết bị máy móc trong các lĩnh vực: y tế, giáo dục, đào tạo, khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin, công nghiệp, môi trường, viễn thông; Các thiết bị linh kiện điện tử, máy văn phòng; văn phòng phẩm, hàng tiêu dùng, hàng thủ công mỹ nghệ	4690
45	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu pha lê, pha lê thủ công, sứ, thủy tinh, lưu niệm, đồ da, đá, các loại, hàng dệt may; Xuất nhập	8299

	khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; Cung cấp trang thiết bị văn phòng, dịch vụ công tác lưu trữ, bảo quản và phục hồi tài liệu.	
46	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn cà phê, hạt tiêu và các loại nông lâm sản	4620
47	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác	4751
48	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn	4753
49	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4752
50	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
51	Sản xuất trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
52	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673
53	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác Chi tiết: Tư vấn và cung cấp dịch vụ quản trị doanh nghiệp (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế); - Tư vấn cung cấp thông tin kinh tế, thị trường (Không bao gồm dịch vụ điều tra và cung cấp thông tin Nhà nước cấm); - Tư vấn cổ phần hoá, tái cơ cấu doanh nghiệp và mua bán sáp nhập doanh nghiệp (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính); - Tư vấn đấu thầu (không bao gồm xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng);	7020
54	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, video và chương trình truyền hình Chi tiết: Sản xuất phim quảng cáo, tiếp thị quảng cáo, quảng cáo tiếp thị đa phương tiện (truyền hình, internet, ấn phẩm báo chí, phát thanh trực tiếp) (không bao gồm sản xuất phim);	5911
55	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị	3312
56	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
57	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện tử và quang học	3313

58	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	3314
59	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4672
60	Đại lý lữ hành	7911
61	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4671
62	Sản xuất mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
63	Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
64	Bán lẻ thực phẩm	4722
65	Bán lẻ lương thực	4721
66	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510
67	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ) Chi tiết: Bán lẻ xe đạp (kể cả xe đạp điện) và phụ tùng của xe đạp	4773
68	Sửa chữa, bảo dưỡng xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sửa chữa và thay thế phụ tùng xe đạp, kể cả xe đạp điện	9529
69	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	4772

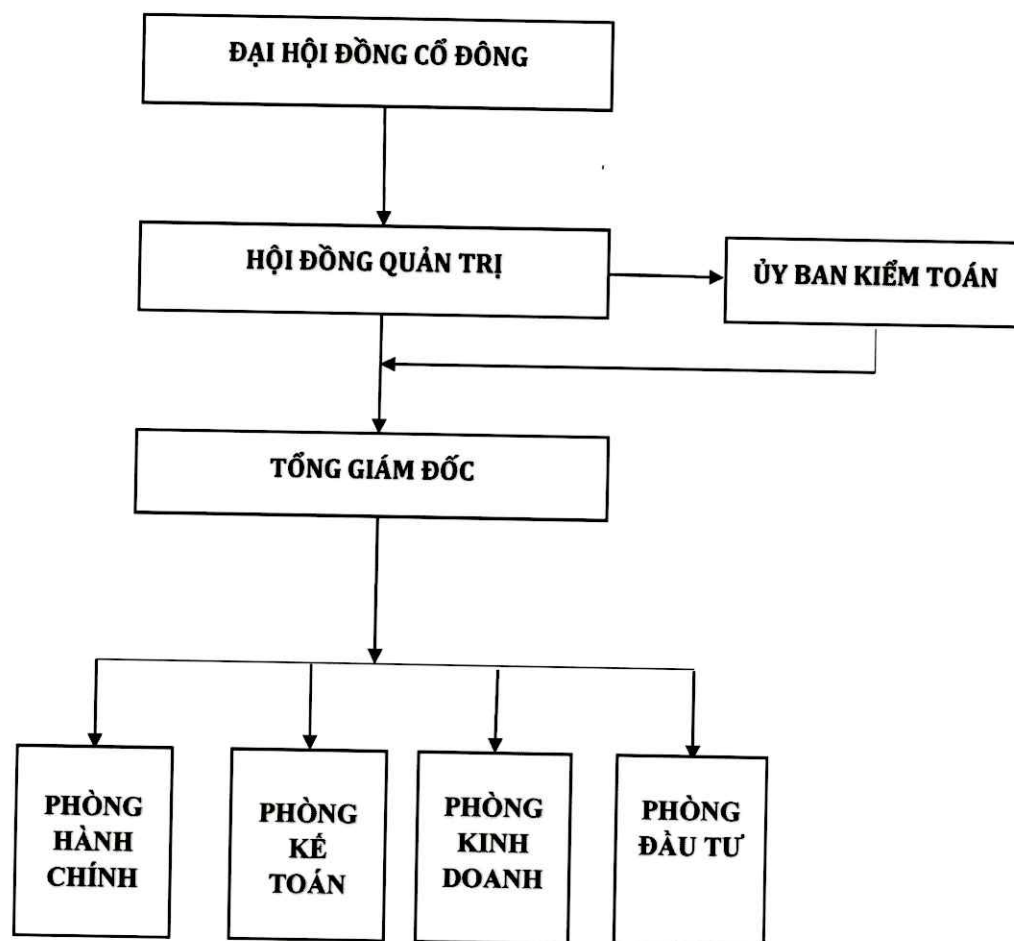
Địa bàn kinh doanh: Công ty hoạt động trên phạm vi toàn quốc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

Công ty cổ phần PIV được tổ chức theo mô hình quản trị theo Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp 2020. Bộ máy quản trị Công ty bao gồm Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



❖ Diễn giải chức năng, vai trò của bộ máy quản lý:

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, các cổ đông sẽ thông qua Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường; ít nhất mỗi năm họp một lần.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng Quản trị do Đại hội cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Đại Hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

- + Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- + Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;

+ Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;

+ Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu, và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;

+ Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành;

+ Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;

+ Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;

Các quyền khác được quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty

Cơ cấu Hội đồng quản trị năm 2025 của Công ty:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Trần Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	bổ nhiệm ngày 30/11/2025
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	bổ nhiệm ngày 30/11/2025
3	Ông Ngô Lê Bảo Long	Thành viên HĐQT độc lập	
4	Ông Vũ Mạnh Hùng	Chủ tịch HĐQT	miễn nhiệm ngày 11/06/2025
5	Ông Nguyễn Hữu Sáng	Thành viên HĐQT	miễn nhiệm ngày 30/11/2025

ỦY BAN KIỂM TOÁN:

Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị. Ủy ban kiểm toán có quyền và nghĩa vụ sau đây.

+ Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;

+ Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;

+ Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;

+ Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty;

+ Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;

+ Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;

+ Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty

Cơ cấu Ủy ban kiểm toán năm 2025 của Công ty:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Ngô Lê Bảo Long	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	bỏ nhiệm ngày 30/11/2025
2	Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên Ủy ban kiểm toán	bỏ nhiệm ngày 30/11/2025

TỔNG GIÁM ĐỐC:

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Tổng giám đốc là người tổ chức điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, quyết định, thực hiện tất cả những công việc không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Năm 2025, Tổng Giám đốc Công ty thay đổi như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Tổng Giám đốc	bỏ nhiệm ngày 11/11/2025
2	Ông Nguyễn Hữu Sáng	Tổng Giám đốc	miễn nhiệm ngày 11/11/2025

❖ Diễn giải chức năng, vai trò của các phòng ban:

Phòng hành chính:

Có nhiệm vụ tổ chức bộ máy quản lý nhân lực và lập kế hoạch đào tạo cán bộ công nhân, thanh tra, giải quyết các khiếu nại, tố cáo xuất hiện trong quá trình sản xuất kinh doanh, thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động, quản lý điều hành công tác văn thư, đánh máy, lưu trữ tài liệu hành chính quản trị và giải quyết các việc liên quan khác với chính quyền sở tại khi được yêu cầu.

Phòng Kế toán:

Có nhiệm vụ cập nhật, xử lý và tổng hợp các thông tin tài chính từ đó ghi chép kịp thời mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, lập báo cáo tài chính trình lên cấp trên, quản lý chung về mức tiêu hao vật liệu, hạch toán các khoản chi phí theo sản phẩm, quản lý vốn và thu hồi công nợ, tính trả lương cho cán bộ công nhân viên, mở sổ sách theo dõi sản phẩm vật tư trong kho và theo dõi công tác kiểm kê hàng năm.

Phòng Kinh doanh:

Tham mưu cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong lĩnh vực kinh doanh:

- + Lập các kế hoạch Kinh doanh và triển khai thực hiện;
- + Tìm kiếm các đối tác, bạn hàng; trực tiếp làm việc với Khách hàng đàm phán các hợp đồng, giao dịch;
- + Quản lý doanh thu, công nợ khách hàng;
- + Soạn thảo hợp đồng kinh tế, hợp đồng mua bán;
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc yêu cầu.

Phòng Đầu tư:

- + Tham mưu cho Giám đốc Công ty các phương án và kế hoạch liên doanh liên kết với các đơn vị thực hiện đầu tư;
- + Nghiên cứu xây dựng kế hoạch, lập phương án đầu tư theo đúng quy định của pháp luật và các chế độ chính sách của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng;
- + Phối hợp với các phòng ban, đơn vị, các cơ quan liên quan tổ chức giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư các dự án được giao, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư, báo cáo Tổng Giám đốc Công ty và các cấp có thẩm quyền theo quy định.

- **Công ty con, Công ty liên kết:** Không có.

4. Định hướng phát triển của Công ty

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2025:
- + Tiếp tục phát triển các mảng hoạt động là thế mạnh của Công ty.
- + Căn trọng trong các quyết định đầu tư mới.
- + Chủ động tìm kiếm các đối tác, các khách hàng, chủ đầu tư có các dự án tiềm năng để hợp tác và đầu tư nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao cho Công ty.
- + Tìm kiếm, tuyển dụng đội ngũ nhân sự có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực kinh doanh, có trình độ chuyên môn sâu để quản lý và triển khai các hoạt động kinh doanh;
- + Tìm kiếm các đối tác cung cấp hệ thống quản trị vận hành, quản trị tài chính và quản trị rủi ro phù hợp với quy mô, mô hình hoạt động của Công ty, nhằm gia tăng chất lượng, góp phần tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Các chiến lược phát triển trung và dài hạn:
- + Khôi phục hoạt động kinh doanh, tìm kiếm nguồn vốn bổ sung để xây dựng và từng bước phát triển Công ty cổ phần PIV trở thành một doanh nghiệp ổn định, bền vững, với sản phẩm và dịch vụ chất lượng, có độ tin cậy và đạt tiêu chuẩn nhằm nâng cao vị thế Công ty trên thị trường
- + Nâng cao hệ thống quản lý, điều hành nhằm gia tăng chất lượng, góp phần tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh;
- + Ứng dụng công nghệ mới, cắt giảm chi tiêu không hợp lý nhằm giảm chi phí, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:
- + Chú tâm đến quyền lợi của cộng đồng, với các mục tiêu nâng cao điều kiện sống, bảo vệ môi trường, tạo việc làm tại địa phương nơi Công ty hoạt động.
- + Đối với người lao động, Công ty cổ phần PIV chú trọng nâng cao chất lượng môi trường làm việc, thu nhập và điều kiện sống, đảm bảo lợi ích và sự gắn bó lâu dài của người lao động.
- + Công ty tích cực tham gia vào các hoạt động từ thiện, các chương trình giáo dục và quyền góp vào các quỹ phúc lợi xã hội, ...khẳng định trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng góp phần vào sự phát triển lâu dài và bền vững của xã hội.

5. Các rủi ro

- *Rủi ro kinh tế*

Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng kinh tế, sự biến động về lạm phát, lãi suất,... Các yếu tố này tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế. Sự biến động bất thường của các yếu tố này có thể gây ra những rủi ro cho các chủ thể tham gia vào nền kinh tế nói chung và Công ty nói riêng.

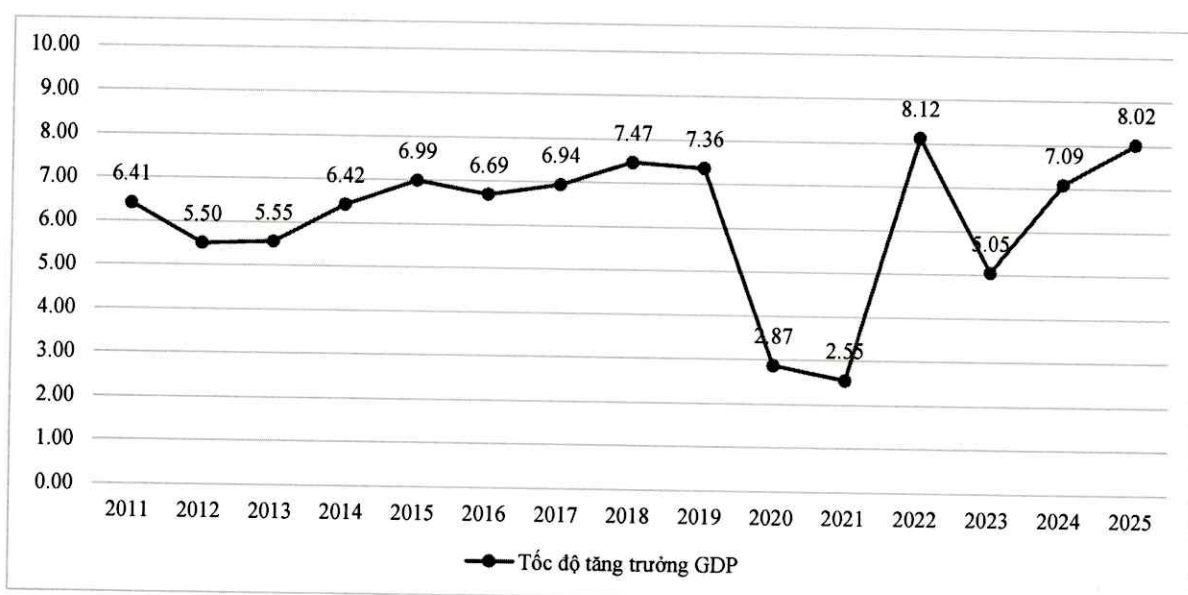
Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế:

Năm 2025, kinh tế thế giới chứng kiến nhiều sự kiện kinh tế – chính trị – xã hội nổi bật: Cuộc chiến thuế quan nổ ra gây ra những xáo trộn trong dòng chảy thương mại và dòng vốn đầu tư trên toàn cầu; căng thẳng leo thang trong quan hệ giữa hai cường quốc số một thế giới Mỹ và Trung Quốc; xung đột vũ trang diễn biến phức tạp ở Nga – Ukraine, Trung Đông; rủi ro xung đột tiềm tàng ở Nam Mỹ và châu Á – Thái Bình Dương; cùng với đó là biến đổi khí hậu và thiên tai. Tất cả những yếu tố trên đã tạo nên sự dịch chuyển chậm lại của bánh xe kinh tế thế giới. Mặc dù vậy, sự bùng nổ của công nghệ lại đang tạo ra những động lực mới góp phần tái định hình trật tự kinh tế toàn cầu.

Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng; sự đồng hành của Quốc hội; sự chỉ đạo, điều hành chủ động, linh hoạt, quyết liệt, hiệu quả của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ của các bộ ngành và địa phương; sự đoàn kết, tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; tình hình kinh tế – xã hội nước ta năm 2025 ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ.

Theo số liệu của Tổng Cục thống kê, GDP năm 2025 tăng trưởng khá với mức tăng ước đạt 8,02% so với năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của năm 2022 trong giai đoạn 2011-2025. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,78%, đóng góp 5,30%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,95%, đóng góp 43,62%; khu vực dịch vụ tăng 8,62%, đóng góp 51,08%.

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2011-2025



Trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, mặc dù chịu tác động bất lợi từ bão, mưa lũ, nhưng nhờ triển khai kịp thời các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai nên sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản vẫn duy trì ở mức ổn định. Giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp năm 2025 ước tăng 3,48% so với năm trước, đóng góp 3,59% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành lâm nghiệp tăng 5,70% nhưng chiếm tỷ trọng thấp nên chỉ đóng góp 0,38%; ngành thủy sản tăng 4,41%, đóng góp 1,33%.

Trong khu vực công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp đạt mức tăng cao nhất kể từ năm 2019 đến nay. Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp năm 2025 ước tăng 8,80% so với năm trước, đóng góp 35,15% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,97%, là mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2019-2025, tiếp tục là động lực tăng trưởng kinh tế, đóng góp 31,49%.

Giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ năm 2025 ước tăng 8,62%, chỉ thấp hơn tốc độ tăng 10,66% của năm 2022 trong giai đoạn 2011-2025. Một số ngành dịch vụ thị trường có tỷ trọng lớn, đóng góp quan trọng vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế như: Bán buôn và bán lẻ tăng 8,52% so với năm trước, đóng góp 10,62%; ngành vận tải, kho bãi tăng 10,99%, đóng góp 8,69%; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 7,82%, đóng góp 5,72%; dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 10,02%, đóng góp 3,34%.

Về cơ cấu nền kinh tế năm 2025, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,64%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,65%; khu vực dịch vụ chiếm 42,75%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 7,96% (Cơ cấu tương ứng của năm 2024 là 12,03%; 37,52%; 42,35%; 8,10%).

Về sử dụng GDP năm 2025, tiêu dùng cuối cùng tăng 7,95% so với năm 2024; tích lũy tài sản tăng 8,68%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 16,27%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 17,12%.

Quy mô GDP theo giá hiện hành năm 2025 ước đạt 12.847,6 nghìn tỷ đồng, tương đương 514 tỷ USD, tăng 38 tỷ USD so với năm 2024 (476 tỷ USD). GDP bình quân đầu người năm 2025 theo giá hiện hành ước đạt 125,5 triệu đồng/người, tương đương 5.026 USD, tăng 326 USD so với năm 2024 (4.700 USD).

Từ những phân tích trên cho thấy năm 2026 sẽ là một năm có nhiều cơ hội cũng như những thách thức đối với Công ty. Trong bối cảnh nền kinh tế khởi sắc và có những tăng trưởng đáng kể sẽ tạo ra công ăn việc làm cho người lao động cũng như thúc đẩy các doanh nghiệp Việt Nam bao gồm PIV phát triển. Ở chiều ngược lại, khi các ngành nghề bị đình trệ do ảnh hưởng của dịch bệnh, thiên tai và các căng thẳng địa chính trị sẽ làm gián đoạn các hoạt động phát triển kinh tế cũng như ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Đây là những rủi ro mà Công ty phải đối mặt trong thời gian tới. Nhận thức được những rủi ro về ảnh hưởng từ tăng trưởng kinh tế chung, Ban lãnh đạo Công ty đã nghiên cứu các phương án hoạt động kinh doanh và phương án tài chính, cũng như nguồn lực cần thiết phù hợp theo những kịch bản khác nhau của nền kinh tế.

Rủi ro về lãi suất

Đối với một doanh nghiệp thì rủi ro lãi suất xảy ra khi chi phí lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành với nhau tùy theo cơ cấu nợ vay. Lạm phát thấp là cơ sở để Ngân hàng Nhà nước giảm lãi suất cho vay, nới lỏng chính sách tiền tệ, khuyến khích người dân và doanh nghiệp vay tiền ngân hàng, đáp ứng nhu cầu trong hầu hết mọi lĩnh vực và kích thích tiêu dùng. Bên cạnh đó, khi lãi suất huy động và lãi suất cho vay đều giảm sẽ tạo điều kiện khuyến khích người tiêu dùng nhiều hơn, từ đó có tác động tích cực đến sản xuất và tăng trưởng.

Việc tăng lãi suất được sử dụng phổ biến như một công cụ mạnh trong kiểm soát lạm phát và để bảo vệ đồng bản tệ trước sự biến động nhanh chóng của các luồng vốn trên thị trường quốc tế và trước những thiếu hụt trong cán cân thanh toán quốc tế; đồng thời, kích thích hạn chế tiêu dùng, tăng tích trữ hàng hóa và vàng, làm tăng tiền gửi và sử dụng tiết kiệm các khoản vay, làm giảm cầu tín dụng, thu hẹp nhập khẩu. Mức lãi suất càng cao hơn mức lạm phát thì tác động tức thời của nó đến việc làm giảm mức lạm phát càng rõ rệt.

Năm 2025, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) điều hành lãi suất linh hoạt, ưu tiên ổn định vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, duy trì mặt bằng lãi suất cho vay ổn định trong phần lớn thời gian. Dù vậy, áp lực thanh khoản cuối năm tăng cao do lãi suất cho vay tín dụng (17,87%) tăng nhanh hơn lãi suất huy động (14,1%), dẫn đến xu hướng tăng lãi suất huy động tại một số ngân hàng vào tháng 12/2025.

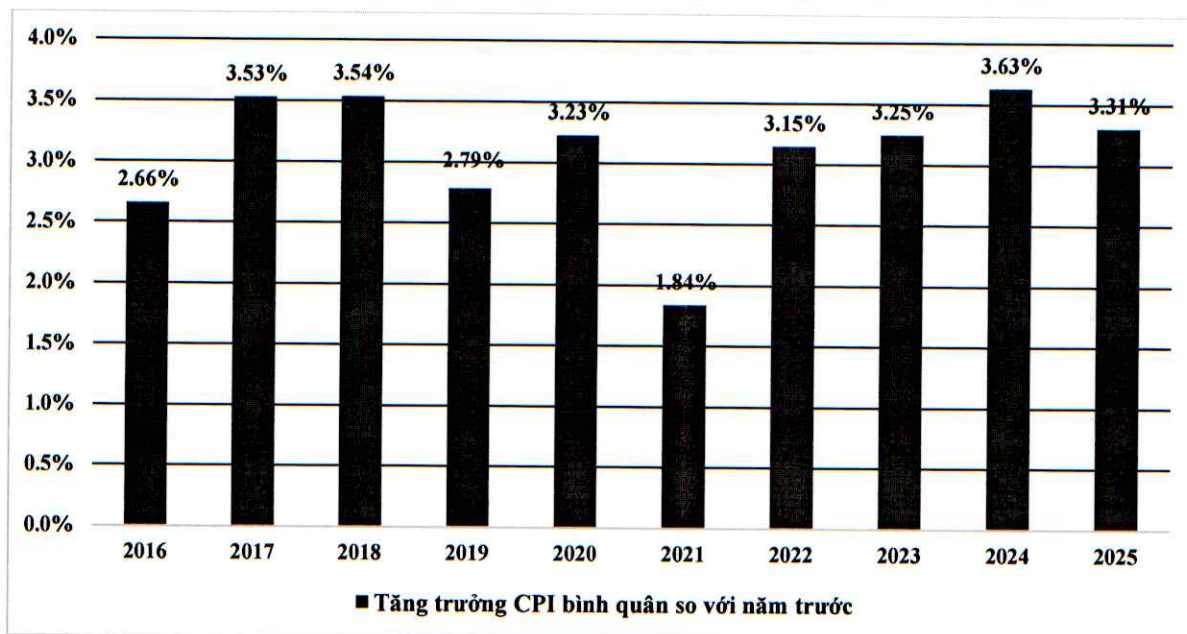
Hiện tại Công ty không có dư nợ tại các tổ chức tín dụng nên mức độ ảnh hưởng của rủi ro lãi suất đến Công ty là không cao. Tuy nhiên không phủ nhận rằng, khi Công ty thực hiện huy động vốn từ các tổ chức tín dụng để thực hiện mở rộng hoạt động kinh doanh, rủi ro lãi suất sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Công ty. Ban lãnh đạo Công ty đã đề ra các kịch bản, tình huống và giải pháp để ứng phó với rủi ro lãi suất, bao gồm tìm kiếm các nguồn vốn giá rẻ thông qua việc phát hành cổ phiếu hoặc từ các nhà đầu tư chiến lược,

Rủi ro về lạm phát

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế. Theo những số liệu được công bố, trong những năm gần đây Việt Nam đang đứng trước sức ép gia tăng lạm phát, chính vì vậy, Chính phủ đã thực hiện quyết liệt trong việc đưa ra các chính sách kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô. Theo số liệu công bố của Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng Mười Hai tăng 0,19% so với tháng trước do giá lương thực, thực phẩm và ăn

uống ngoài gia đình tăng. So với cùng kỳ năm trước, CPI tháng Mười Hai tăng 3,48%. CPI bình quân quý IV/2025 tăng 3,44% so với quý IV/2024. Tính chung cả năm 2025, CPI tăng 3,31% so với năm trước, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra.

Biểu đồ 2: Tốc độ tăng trưởng CPI của Việt Nam giai đoạn 2016-2025



Trong mức tăng 0,19% của CPI tháng 12 so với tháng trước, có 9 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng và 2 nhóm hàng có chỉ số giá giảm.

9 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng cao nhất, với mức tăng 0,75% so với tháng trước (tác động làm CPI chung tăng 0,27 điểm phần trăm). Trong đó, chỉ số giá nhóm thực phẩm tăng 0,98% (tác động tăng 0,22 điểm phần trăm); nhóm lương thực tăng 0,55%; nhóm ăn uống ngoài gia đình tăng 0,29%.

Tiếp đến nhóm may mặc, mũ nón và giày dép tăng 0,20% do nhu cầu mua sắm quần áo, giày dép tăng vào cuối năm. Trong đó, giá quần áo may sẵn tăng 0,19%; may mặc khác tăng 0,21%; dịch vụ may mặc tăng 0,50%; mũ nón tăng 0,46%.

Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,19%, chủ yếu ở một số mặt hàng như: Giá đồ trang sức tăng 2,71% theo giá vàng thế giới; sửa chữa đồng hồ đeo tay tăng 0,69%; dịch vụ chăm sóc cá nhân tăng 0,26%; dịch vụ cắt tóc, gội đầu tăng 0,25%; hàng chăm sóc cơ thể tăng 0,04%.

Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,16% do chi phí sản xuất và nhân công tăng. Trong đó, bình nước nóng nhà tắm tăng 0,29% do nhu cầu sử dụng tăng vào mùa lạnh; thiết bị gia đình lớn có động cơ tăng 0,24%; máy xay sinh tố, ép hoa quả tăng 1,03%; nồi điện tăng 0,22%; ấm, phích nước điện tăng 0,19%; đồng hồ treo tường và để bàn tăng 0,36%; gương treo tường tăng 0,23%.

Số liệu thống kê cũng cho thấy CPI bình quân quý 4/2025 tăng 3,44% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, thuốc và dịch vụ y tế tăng 11,84%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 5,91%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 3,19%; giáo dục tăng 3,17%; hàng hóa và dịch khác tăng 3,05%; đồ uống và thuốc lá tăng 2,20%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,75%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 1,58%; may mặc, mũ nón và giày dép tăng 1,42%; giao thông tăng 0,18%; thông

tin và truyền thông giảm 0,37%.

Trong giai đoạn tiếp theo, đối với doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế nói chung và PIV nói riêng, lạm phát tăng cao cũng gây ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động của Công ty. Lạm phát ở mức cao sẽ làm tăng các chi phí của doanh nghiệp như điện, xăng dầu, nước, văn phòng phẩm... Để ứng phó với rủi ro có thể xảy ra về lạm phát, Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng một kế hoạch chi tiêu hợp lý cho doanh nghiệp, tiết giảm các chi phí hoạt động, đẩy mạnh thu hồi công nợ cũng như tìm kiếm các nguồn tài chính với mức chi phí hợp lý để đảm bảo hoạt động được xuyên suốt trong trường hợp lạm phát.

- Rủi ro luật pháp

Là một doanh nghiệp Việt Nam, hoạt động kinh doanh của Công ty chịu tác động và sự chi phối của hệ thống pháp luật : Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, Luật Thuế Giá trị gia tăng, Thuế Tiêu thụ đặc biệt,...

Trong những năm qua, Luật và các văn bản dưới luật đều được sửa đổi, bổ sung và thay thế. Đặc biệt, Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp mới được Quốc hội thông qua và có hiệu lực kể từ đầu năm 2021, do đó, sẽ có một số ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, hệ thống pháp luật Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện để phù hợp với nền kinh tế luôn không ngừng phát triển, do đó, sự thay đổi về hệ thống pháp luật Việt Nam là vấn đề tất yếu và ít nhiều gây ra ảnh hưởng đến kế hoạch và hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hiện nay, Công ty quản trị và giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào các thay đổi luật pháp bằng cách thường xuyên theo sát việc dự báo, dự thảo các luật mới, điều chỉnh luật cũ, đồng thời thực hiện phổ biến đến Ban lãnh đạo và từng cán bộ công nhân viên trong Công ty để hạn chế những rủi ro luật pháp trong hoạt động

- Rủi ro đặc thù

Rủi ro trong hoạt động kinh doanh thương mại:

Trong cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2025, doanh thu thương mại chiếm tỷ trọng gần 30% Tổng doanh thu, do vậy các yếu tố như nhà cung cấp, chi phí vận chuyển, nguồn nguyên vật liệu đầu vào, chính sách pháp luật sẽ tác động khá rõ rệt đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Rủi ro thị trường:

Trong năm 2025, hơn 70% doanh thu của Công ty đến từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, thị trường chứng khoán ổn định sẽ là điều kiện để Công ty tiếp tục khai thác lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh này. Ở chiều hướng ngược lại, việc thị trường chứng khoán biến động sẽ làm Ban lãnh đạo Công ty khó nắm bắt và đưa ra các quyết định đầu tư, từ đó tăng rủi ro cho hoạt động đầu tư chứng khoán của Công ty.

- Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém là rủi ro tiềm ẩn, nhưng có thể ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, gây thiệt hại cho cổ đông và các nhà đầu tư.

Trong bất kỳ ngành nghề kinh doanh nào, lựa chọn cơ cấu quản trị là nền tảng cần thiết đối với chiến lược quản trị rủi ro của doanh nghiệp. Để có thể đạt hiệu quả cao nhất, khung quản trị rủi ro của doanh nghiệp cần được thiết kế phù hợp với văn hóa và chiến lược của công ty. Đánh giá đúng

vai trò của quản trị công ty và quan tâm đến quản trị công ty từ những vấn đề cơ bản nhất là giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa rủi ro.

- Rủi ro khác

Ngoài những nhân tố rủi ro trên, một số nhân tố rủi ro khác mang tính bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn. Những rủi ro này hiếm khi xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ để lại những hậu quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và phát triển của Công ty. Bên cạnh đó, sự thay đổi của chính sách tiền tệ, cơ chế thanh toán, lãi vay, phí và các điều kiện ràng buộc của ngân hàng, kho bạc Nhà nước cũng tạo nên các rủi ro bất khả kháng cho doanh nghiệp.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	15.000.000.000	11.087.935.917	73,92%
2	Vốn điều lệ	181.909.420.000	173.249.420.000	95,24%
3	Lợi nhuận sau thuế	240.000.000	6.882.990.965	2.867,91%
4	Cổ tức	0%	0%	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024)

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Trong năm 2025, Tổng doanh thu Công ty đạt 11,1 tỷ đồng, đạt 73,92% kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đề ra. Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2025 đạt 6,9 tỷ đồng, tương ứng với 2.867,91% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế của Công ty chủ yếu đến từ lãi hoạt động kinh doanh chứng khoán trong năm 2025.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

Danh sách ban điều hành

TT	Họ và tên	Chức vụ
I	Ban Tổng Giám đốc	
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 11/11/2025)

2	Ông Nguyễn Hữu Sáng	Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 11/11/2025)
II	Kế toán trưởng	
1	Bà Nguyễn Thị Anh Thơ	Kế toán trưởng (bổ nhiệm ngày 11/11/2025)
2	Bà Đỗ Thị Kiều Trang	Kế toán trưởng (miễn nhiệm ngày 11/11/2025)
3	Bà Hoàng Lan Anh	Kế toán trưởng (miễn nhiệm ngày 11/02/2025)

2.1. Ban Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 11/11/2025)

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Hiền
- Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Chức vụ đang nắm giữ tại PIV: Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại PIV:
 - Sở hữu cá nhân: 681.500 cổ phiếu – Tỷ lệ: 3,93%%
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
- Các khoản nợ đối với tổ chức tại PIV: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được tại PIV: Thù lao Thành viên HĐQT và Lương TGD theo Hợp đồng lao động với Công ty
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức tại PIV: Thù lao Thành viên HĐQT và Lương TGD theo Hợp đồng lao động với Công ty

Ông Nguyễn Hữu Sáng - Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 11/11/2025)

- Họ và tên: Nguyễn Hữu Sáng
- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Chức vụ đang nắm giữ tại PIV: Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH GBL Việt Nam
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại PIV:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
- Các khoản nợ đối với tổ chức tại PIV: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được tại PIV: Thù lao Thành viên HĐQT và Lương TGD theo Hợp đồng lao động với Công ty
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức tại PIV: Thù lao Thành viên HĐQT và Lương TGD theo Hợp đồng lao động với Công ty

2.2. Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thị Anh Thơ - Kế toán trưởng (bổ nhiệm ngày 11/11/2025)

- Họ và tên: Nguyễn Thị Anh Thơ
- Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ của PIV: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại PIV:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
- Các khoản nợ đối với PIV: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ PIV: Lương KTT theo Hợp đồng lao động với Công ty
- Lợi ích liên quan đối với PIV: Lương KTT theo Hợp đồng lao động với Công ty

Bà Đỗ Thị Kiều Trang - Kế toán trưởng (miễn nhiệm ngày 11/11/2025)

- Họ và tên: Đỗ Thị Kiều Trang
- Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Chức vụ đang nắm giữ của PIV: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại PIV:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
- Các khoản nợ đối với PIV: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ PIV: Lương KTT theo Hợp đồng lao động với Công ty
- Lợi ích liên quan đối với PIV: Lương KTT theo Hợp đồng lao động với Công ty

Bà Hoàng Lan Anh - Kế toán trưởng (miễn nhiệm ngày 11/02/2025)

- Họ và tên: Hoàng Lan Anh
- Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ của PIV: Kế toán trưởng (đến tháng 02/2025)
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại PIV:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
- Các khoản nợ đối với PIV: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ PIV: Lương KTT theo Hợp đồng lao động với Công ty
- Lợi ích liên quan đối với PIV: Lương KTT theo Hợp đồng lao động với Công ty

2.3. Những thay đổi trong ban điều hành

Trong năm 2025, HĐQT đã có các Quyết định về việc miễn nhiệm, bổ nhiệm mới đối với chức danh Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty. Cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 11/11/2025)
Ông Nguyễn Hữu Sáng	Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 11/11/2025)
Bà Nguyễn Thị Anh Thơ	Kế toán trưởng (bổ nhiệm ngày 11/11/2025)
Bà Đỗ Thị Kiều Trang	Kế toán trưởng (miễn nhiệm ngày 11/11/2025)

Bà Hoàng Lan Anh

Kế toán trưởng (miễn nhiệm ngày 11/02/2025)

a. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tổng số CBCNV trong Công ty tính đến ngày 31/12/2025 là 04 người. Trong đó, cơ cấu lao động như sau:

STT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Trình độ trên đại học	0	0%
2	Trình độ đại học	04	100%
3	Trình độ cao đẳng	0	0%
4	Trình độ trung cấp và công nhân	0	0%
	Tổng	04	100

(Nguồn: Công ty cổ phần PIV)

- Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

Nhằm vươn tới mục tiêu phát triển bền vững và lâu dài, Công ty đã xây dựng chính sách đối với người lao động theo định hướng sau:

Chính sách tuyển dụng và đào tạo:

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có trình độ, ưu tiên người lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực. Trong thời gian tới Công ty sẽ đẩy mạnh công tác tuyển dụng và có chính sách đãi ngộ thoả đáng đối với những cán bộ có kinh nghiệm đối với từng lĩnh vực kinh doanh mà Công ty tham gia như: bán hàng, chăm sóc khách hàng, quản lý sản xuất, công nhân sản xuất,... phục vụ cho mục tiêu đầu tư và phát triển Công ty.

Đào tạo: Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cán bộ.

+ Đào tạo nhân viên mới: Sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.

+ Đào tạo tại nơi làm việc: Tuỳ thuộc vào kinh nghiệm, trình độ, năng lực của người nhân viên Công ty sẽ phân công công việc phù hợp từ đơn giản đến phức tạp, từ cấp thấp đến cấp cao hơn. Những nhân viên thuộc bộ phận nào sẽ được phụ trách bộ phận đó trực tiếp hướng dẫn, đào tạo và phân công.

+ Đào tạo không thường xuyên: Công ty khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho người lao động nâng cao trình độ, kiến thức để làm việc cho Công ty hiệu quả hơn.

+ Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kế cận, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chính sách tiền lương:

Chính sách tiền lương, tiền thưởng, trợ cấp của Công ty được xây dựng trên cơ sở tính chất công việc thực tế. Nguyên tắc phân phối quỹ tiền lương năng suất: Phân phối theo lao động, gắn tiền lương với trách nhiệm công tác, năng suất lao động, hiệu quả lao động của từng người, khuyến khích người có chuyên môn, kỹ thuật cao. Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Công ty gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng công việc.

Công ty nỗ lực thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí, các công tác xã hội, từ thiện và thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các dự án Công ty thực hiện năm 2025:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về việc chuyển dịch hoạt động kinh doanh sang lĩnh vực sản xuất, lắp ráp, thương mại các sản phẩm, thiết bị phụ trợ trong ngành y tế vào vận hành, Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện ký kết các Hợp đồng kinh tế về việc mua bán máy móc, thiết bị phục vụ cho hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực mới với đối tác là Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà, cụ thể như sau:

ST T	Số Hợp đồng	Ngày Hợp đồng	Giá trị Hợp đồng (VNĐ)	Nội dung Hợp đồng
1	10072024- HĐKT/BOT-PIV	10/07/2024	4.318.374.600	Hợp đồng mua bán Cầu trục dầm đơn chuyên dụng để phục vụ sản xuất thiết bị y tế
2	0810/2024/HĐKT /BOT-PIV	29/10/2024	50.381.100.000	Hợp đồng chế tạo, gia công, cung cấp khuôn mẫu ép nhựa: “Bộ khuôn Quả lọc thận nhân tạo và chi tiết nhựa phục vụ dây chuyền sản xuất”
3	0910/2024/HĐKT /BOT-PIV	29/10/2024	106.931.944.800	Hợp đồng mua bán Máy ép nhựa JSW kèm phụ kiện tiêu chuẩn theo yêu cầu của PIV
4	1010/2024/HĐKT /BOT-PIV	29/10/2024	5.499.792.000	Hợp đồng mua bán Máy sấy nhựa
5	1110/2024/HĐKT /BOT-PIV	29/10/2024	10.315.998.000	Hợp đồng mua bán máy ép phun silicone, khuôn silicone
Tổng			177.447.209.400	

Ngày 29/08/2025, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua Nghị quyết số 2908/2025/NQ-HĐQT về việc Chấm dứt các Hợp đồng mua bán thiết bị với đối tác là Công ty Cổ phần BOT Cầu

Thái Hà. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã hoàn thành việc hoàn trả hàng hóa, thu hồi khoản tiền đã thanh toán và chấm dứt các Hợp đồng mua bán thiết bị nêu trên.

b) Các công ty con, Công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 năm dương lịch, Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND).

Vốn điều lệ thời điểm 31/12/2025 là 173.249.420.000 đồng. Toàn bộ vốn điều lệ và vốn kinh doanh của Công ty được sử dụng cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

a. Tình hình tài chính:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	118.903.857.117	26.345.816.207	(77,84)%
2	Doanh thu thuần	1.579.725.830	3.253.370.690	105,95%
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(980.642.612)	7.228.010.194	837,07%
4	Lợi nhuận khác	(32.677.744)	(345.019.229)	955,82%
5	Lợi nhuận trước thuế	(1.013.320.356)	6.882.990.965	779,25%
6	Lợi nhuận sau thuế	(1.013.320.356)	6.882.990.965	779,25%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024)

Tại ngày 31/12/2025, Tổng giá trị tài sản của Công ty đạt 26,3 tỷ đồng, giảm 77,84% so với thời điểm 31/12/2024 chủ yếu do Công ty hoàn trả các máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất, lắp ráp, thương mại các sản phẩm, thiết bị phụ trợ trong ngành y tế. Doanh thu thuần năm 2025 của Công ty đạt 3,3 tỷ đồng, tăng 105,05% so với năm 2024. Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 6,9 tỷ đồng, tăng 779,25% so với năm 2024 chủ yếu do lãi từ hoạt động đầu tư chứng khoán của Công ty trong năm 2025.

Các chỉ tiêu khác: Không có.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1 Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ Ngắn hạn)	0,10	1,47	
+ Hệ số thanh toán nhanh ((TSNH-HTK)/Nợ Ngắn hạn))	0,10	1,47	
2 Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,99	0,67	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	66,67	2,05	
3 Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/HTK bình quân)	70,87	-	Năm 2025 Công ty không ghi nhận hàng tồn kho
+ Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	0,03	0,04	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0,64)	2,12	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 ghi nhận giá trị âm
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,45)	1,32	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 ghi nhận giá trị âm
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,02)	0,09	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 ghi nhận giá trị âm
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,62)	2,22	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2024 ghi nhận giá trị âm

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

STT	Nội dung	Số lượng (Cổ phần)
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành	17.324.942
2	Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng	17.324.942
3	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	0
	Tổng số	17.324.942

b) Cơ cấu cổ đông Công ty

Cơ cấu cổ đông công ty

(Theo danh sách cổ đông chốt ngày 30/10/2025)

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	CP tương ứng	Tỷ lệ/VĐL thực góp (%)
1	Cổ đông Nhà nước	0	0	0%
2	Cổ đông khác	876	17.324.942	100%
4	Cổ đông trong nước	868	17.187.752	99,21%
	Cổ đông là tổ chức	2	220	0,001%
	Cổ đông là cá nhân	866	17.187.532	99,21%
5	Cổ đông nước ngoài	8	137.190	0,79%
	Cổ đông là tổ chức	1	110	0,001%
	Cổ đông là cá nhân	7	137.080	0,79%
Tổng Cộng		876	17.324.942	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Thời điểm góp vốn/tăng vốn	Vốn điều lệ trước khi phát hành (Tỷ đồng)	Giá trị vốn tăng/giảm thêm (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau khi phát hành (Tỷ đồng)	Hình thức góp vốn	Đơn vị cấp
01/2008	0	12	12	Góp vốn thành lập	Giấy CNĐKDN số 0103022270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/01/2008
4/2016	12	138	150	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	Giấy CNĐKDN số 0103022270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần thứ 17 ngày 26/04/2016

Thời điểm góp vốn/ tăng vốn	Vốn điều lệ trước khi phát hành (Tỷ đồng)	Giá trị vốn tăng/giảm thêm (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau khi phát hành (Tỷ đồng)	Hình thức góp vốn	Đơn vị cấp
09/2016	150	7,499	157,499	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	Giấy CNĐKDN số 0103022270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần thứ 18 ngày 27/09/2016
05/2017	157,499	7,50	164,999	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty	Giấy CNĐKDN số 0103022270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần thứ 19 ngày 22/03/2017
10/2017	164,999	8,249	173,249	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	Giấy CNĐKDN số 0103022270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần thứ 21 ngày 10/10/2017

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

e) **Các chứng khoán khác:** Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1 Tác động lên môi trường

Công ty luôn chú trọng việc huấn luyện, tuyên truyền về cách thức bảo vệ môi trường từ những việc như phân loại rác thải để tái chế, sử dụng tiết kiệm năng lượng điện, nước, tắt khi không sử dụng, hạn chế sử dụng túi nilon, lựa chọn sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường để thay thế... Từ những hành động, việc làm nhỏ sẽ góp phần hình thành lối sống tích cực trong Công ty nói riêng và xã hội nói chung.

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Công ty chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực thương mại và đầu tư chứng khoán nên không phát sinh nguồn nguyên vật liệu.

6.3 Tiêu thụ năng lượng

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức trong việc tuyên truyền trong hệ thống CBCNV ý thức sử dụng tiết

kiệm điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên và năng lượng tái chế.

6.4 Tiêu thụ nước

Tiết kiệm tiêu thụ nước cũng luôn là một trong những vấn đề luôn được Công ty chú trọng. CBCNV của Công ty cũng luôn có ý thức trong việc sử dụng và tái chế lượng nước đã sử dụng một cách hiệu quả.

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động: Tại thời điểm 31/12/2025 là: 04 người.
- Mức thu nhập bình quân năm 2025 là: 3.613.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, nỗ lực để người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty đảm bảo người lao động thực hiện nghiêm ngặt chế độ bảo hộ lao động và an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc gửi đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nâng lương, nâng bậc cho người lao động. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, Tết, nghỉ phép, trợ cấp khó khăn và tổ chức khám sức khỏe toàn diện, định kỳ cho người lao động Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: phụ thuộc vào từng chương trình đào tạo cụ thể của mỗi đơn vị Công ty thuê đào tạo hoặc tổ chức đào tạo dành cho các đối tượng.

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn tích cực tham gia các hoạt động tương thân tương ái, giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và ủng hộ các vùng bão lụt, vùng biên cương hải đảo. Ngoài ra, Công ty cũng tích cực tạo điều kiện, sử dụng lao động trong địa bàn hoạt động của mình.

6.8 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã nỗ lực thực hiện và triển khai hoạt động kinh doanh, bám sát chủ trương đã đề ra của Công ty dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, theo đúng định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025, cụ thể như sau:

- **Hoạt động đầu tư.**

Trong năm 2025, Công ty đã chấm dứt các Hợp đồng mua bán thiết bị phụ vụ lĩnh vực sản xuất, lắp ráp, thương mại các sản phẩm, thiết bị phụ trợ trong ngành y tế, thực hiện hoàn trả hàng hóa và thu hồi các khoản tiền đầu tư.

- **Công tác tài chính kế toán**

- Chấp hành nghiêm túc lập báo cáo tài chính theo đúng chuẩn mực kế toán và thực hiện công bố thông tin kịp thời đúng quy định công bố thông tin nhằm tạo sự minh bạch đối với các cổ đông.

- Xây dựng các biện pháp quản lý tốt và sử dụng hiệu quả nguồn vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh

- **Công tác công bố thông tin và các nội dung liên quan đến thị trường chứng khoán**

- Thực hiện công bố thông tin định kỳ, bất thường để có thông tin kịp thời minh bạch tới các cổ đông theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Tuân thủ tối đa các quy định đối với doanh nghiệp đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán.

- **Đánh giá chung**

Năm 2025, Công ty dịch chuyển hoạt động kinh doanh sang thương mại các mặt hàng giấy, cà phê và đầu tư chứng khoán. Tính đến hết năm 2025, Tổng doanh thu của Công ty đạt 11,1 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 6,9 tỷ đồng cho thấy hướng đi đúng đắn của Ban lãnh đạo Công ty trong việc lựa chọn ngành nghề kinh doanh. Tuy năm, năm 2026 là một năm thách thức với nền kinh tế nói chung và PIV nói riêng khi các xung đột địa chính trị trên thế giới leo thang, kéo theo đứt gãy chuỗi cung ứng gây ảnh hưởng đến hoạt động thương mại và đầu tư chứng khoán của Công ty. Do đó, Ban lãnh đạo Công ty cần xây dựng các phương án ứng phó trong trường hợp nền kinh tế Việt Nam và hoạt động kinh doanh của Công ty rơi vào khó khăn.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Biến động tài sản của Công ty

Đơn vị: đồng

Tài sản	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	12.061.351.249	26.059.217.316	116,06%
Tài sản dài hạn	106.842.505.868	286.598.891	(99,73)%

Tài sản	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/giảm
Tổng tài sản	118.903.857.117	26.345.816.207	(77,84)%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025)

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2025 đạt 26,3 tỷ đồng, giảm 77,84% so với thời điểm 31/12/2024, chủ yếu do Công ty chấm dứt các hợp đồng mua bán và hoàn trả thiết bị phục vụ hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực y tế.

b) Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/giảm
I	Các khoản nợ phải trả	117.146.831.702	17.705.799.827	(84,89)%
1	Nợ ngắn hạn	117.146.831.702	17.705.799.827	(84,89)%
	Phải trả người bán	36.725.672.862	78.236.382	(99,79)%
	Thuế và các khoản phải nộp NN	-	3.600.000	100%
	Phải trả người lao động	-	5.000.000	100%
	Chi phí phải trả ngắn hạn	120.000.000	31.232.877	(73,97)%
	Phải trả ngắn hạn khác	255.521.102	42.092.830	(83,53)%
	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	80.000.000.000	17.500.000.000	(78,13)%
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	45.637.738	45.637.738	0,00%
2	Nợ dài hạn	-	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025)

Tại thời điểm 31/12/2025, Tổng các khoản nợ phải trả của Công ty toàn bộ là nợ ngắn hạn, đạt 17,7 tỷ đồng, giảm 84,89% lần so với thời điểm 31/12/2024, chủ yếu do trong năm Công ty đã hoàn trả một phần vay và nợ thuê tài chính từ các cá nhân để phục vụ hoạt động kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp để kiện toàn tổ chức bộ máy, khắc phục các tồn tại về tài chính, sớm đưa hoạt động kinh doanh đi vào quỹ đạo và được mở rộng.

Mã chứng khoán PIV của Công ty giao dịch tại sàn giao dịch chứng khoán Upcom thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Công ty đã thực hiện áp dụng chế độ báo cáo theo quy định và nỗ lực tăng tính minh bạch, công bằng trong hoạt động của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong năm 2026, Công ty phấn đấu ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, tập trung vào các ngành nghề hoạt động tiềm năng, mang lại lợi nhuận cho Công ty và cổ đông.

Về nhân sự, Công ty cũng sẽ thực hiện kiện toàn bộ máy, tuyển dụng thêm các nhân sự có trình độ chuyên môn cao, có bề dày kinh nghiệm để đảm bảo thực hiện tốt các hoạt động của Công ty. Ngoài ra, công ty quan tâm tới việc kết nối các nguồn tuyển dụng lao động để đảm bảo nhân sự làm việc tại nhà máy được xuyên suốt, liên tục, sẵn sàng đáp ứng từng giai đoạn mở rộng sản xuất.

Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo Công ty nỗ lực tìm kiếm các đối tác, đại lý, khách hàng mới nhằm đưa sản phẩm đến với người cần và mở rộng thị phần trong nước. Đồng thời, Ban lãnh đạo công ty tiếp tục kết nối với các nhà đầu tư và các cơ hội đầu tư tiềm năng mới để đa dạng hoạt động kinh doanh, tiếp cận được nhiều tệp khách hàng và mang lại nguồn vốn ưu đãi cho Công ty.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Công ty luôn luôn quan tâm, thực hiện đúng và đầy đủ những quy định pháp luật về việc bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Trong năm, Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao hiệu quả lao động. Đồng thời, Ban lãnh đạo Công ty chú trọng đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty thường xuyên quan tâm đến đời sống tinh thần và sức khỏe của người lao động, đảm bảo việc khám sức khỏe đều đặn theo quy định của Công ty.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Trong năm 2025, Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động xã hội, quyên góp ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn,... giúp nâng cao đời sống cho người dân và góp phần phát triển xã hội văn minh, bền vững

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Hội đồng quản trị Công ty năm 2025 đã làm tốt vai trò của mình, thường xuyên giám sát Ban Tổng Giám đốc về việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và tập trung, tăng cường chỉ đạo rà soát, triển khai và hoàn thiện các hoạt động trọng điểm của Công ty. HĐQT yêu cầu Ban Tổng Giám đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện theo từng Nghị quyết HĐQT ban hành, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc giải quyết các nội dung tồn tại đảm bảo hoàn thành các mục tiêu công việc đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong công tác triển khai hoạt động kinh doanh. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên

năm 2025, Ban Tổng Giám đốc đã tìm kiếm các cơ hội đầu tư, ngành nghề, lĩnh vực mới được đánh giá mang lại hiệu quả và lợi ích cho Công ty và cổ đông.

HĐQT Công ty tin tưởng vào năng lực quản lý và phẩm chất đạo đức của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện định hướng chiến lược của Công ty, hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ đi vào ổn định và được mở rộng trong năm 2026.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2026, HĐQT công ty quyết tâm nỗ lực xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững, bằng các biện pháp chủ yếu sau:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn vốn một cách có hiệu quả, hữu dụng, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2026.
- Duy trì việc trao đổi tình hình giữa Chủ tịch HĐQT với các thành viên HĐQT một cách thường xuyên, trực tiếp, để tạo sự thống nhất và phát huy các sáng kiến, ý tưởng của các thành viên cho hoạt động của HĐQT và của Công ty.
- Duy trì các cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ nhằm đề ra các chủ trương, chính sách kịp thời linh hoạt, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành kinh doanh.
- Cùng Ban Tổng Giám đốc Công ty xây dựng và hoàn thiện chiến lược phát triển Công ty.
- HĐQT tiếp tục chỉ đạo và giám sát Ban điều hành công ty để hoàn thành và vượt các chỉ tiêu đề ra cho năm kinh doanh 2026.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác do công ty phát hành	Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác
1	Trần Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	0%	0
2	Nguyễn Thị Thu Hiền	TV HĐQT	3,93%	0
3	Ngô Lê Bảo Long	TV HĐQT độc lập	0%	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị có 01 tiểu ban trực thuộc là Ủy ban kiểm toán. Cơ cấu Ủy ban Kiểm toán của Công ty bao gồm:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Ngô Lê Bảo Long	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán
2	Trần Anh Tuấn	Thành viên Ủy ban kiểm toán

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng tinh thần Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan quy định. Các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn, đúng Điều lệ. HĐQT đã bám sát định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty đã đề ra và chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Công ty thực hiện theo nội dung Nghị quyết đã thống nhất.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tiến hành 12 cuộc họp, ban hành các Biên bản và Nghị quyết làm cơ sở cho Ban Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	1102/2025/NQ-HĐQT	11/02/2025	Nghị quyết HĐQT miễn nhiệm và bầu Kế toán trưởng Công ty Cổ phần PIV	100%
2	1404/2025/NQ-HĐQT	14/04/2025	Nghị quyết HĐQT về kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
3	1305/2025/NQ-HĐQT	13/05/2025	Nghị quyết HĐQT về chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
4	1106/2025/NQ-HĐQT	11/06/2025	Nghị quyết HĐQT bầu chức vụ Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT độc lập Công ty	100%
5	1806/2025/NQ-HĐQT	18/06/2025	Nghị quyết HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025	100%
6	2908/2025/NQ-HĐQT	29/08/2025	Nghị quyết HĐQT chấm dứt hợp đồng mua bán thiết bị	100%
7	1010/2025/NQ-HĐQT	10/10/2025	Nghị quyết HĐQT về kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025	100%
8	1011/2025/NQ-HĐQT	10/11/2025	Nghị quyết HĐQT về chương trình họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025	100%

9	1111/2025/NQ-HĐQT	11/11/2025	Nghị quyết HĐQT miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần PIV	100%
10	1111A/2025/NQ-HĐQT	11/11/2025	Nghị quyết HĐQT miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của Công ty	100%
11	3011A/2025/NQ-HĐQT	30/11/2025	Nghị quyết HĐQT bầu chức vụ Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và Thành viên Ủy ban kiểm toán	100%
12	3011B/2025/NQ-HĐQT	30/11/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Hiện nay, Công ty có 01 thành viên HĐQT độc lập là Ông Ngô Lê Bảo Long. Ông Ngô Lê Bảo Long có trình độ chuyên môn và kiến thức trong các lĩnh vực như Kinh doanh, Đầu tư, Tài chính,... Trong năm 2025, thành viên HĐQT độc lập đã đóng góp tích cực vào việc đóng vai trò như người giám sát, tăng tính minh bạch và khách quan trong việc điều hành Công ty, góp phần bảo vệ lợi ích chính đáng của cổ đông và của Công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT Công ty đều đã tham gia khóa học về Quản trị Doanh nghiệp.

2. Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu Ủy ban kiểm toán

STT	Thành viên UBKT	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác do công ty phát hành
1	Ngô Lê Bảo Long	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	0%
2	Trần Anh Tuấn	Thành viên Ủy ban kiểm toán	0%

b) Hoạt động của Ủy ban kiểm toán

Trong thời gian hoạt động của năm 2025, Ủy ban kiểm toán đã tiến hành 1 phiên họp, tiến hành các hoạt động giám sát và đánh giá hoạt động Công ty qua báo cáo tài chính và thực hiện kiểm tra một số hồ sơ tài liệu. Nội dung giám sát gồm:

- Ủy ban kiểm toán thường xuyên đánh giá tình hình tài chính của Công ty và thiết lập các chức năng kiểm soát nội bộ để đảm bảo hợp lý việc thực hiện các mục tiêu của Công ty về hiệu quả hoạt động, độ tin cậy trong báo cáo tài chính, tuân thủ pháp luật liên quan.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và thẩm định báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám đốc.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các lợi ích khác

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và Ủy ban kiểm toán của Công ty năm 2025 được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 và quy định của Công ty. Chi tiết các số liệu này theo BCTC đã kiểm toán năm 2025 của Công ty như sau:

Họ và tên	Chức danh	Năm nay (VND)
Ông Trần Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT kiêm Thành viên UBKT (từ 30/11/2025)	3.000.000
Ông Ngô Lê Bảo Long	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT (từ 30/11/2025)	2.000.000
Ông Nguyễn Hữu Sáng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (đến 11/11/2025)	40.150.000
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (từ 11/11/2025)	20.000.000
Bà Hoàng Lan Anh	Kế toán trưởng (đến 11/02/2025)	1.920.000
Bà Đỗ Thị Kiều Trang	Kế toán trưởng (từ 11/02/2025 đến 11/11/2025)	14.500.000
Bà Nguyễn Thị Anh Thơ	Kế toán trưởng (từ 11/11/2025)	16.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện quản trị Công ty theo đúng những nội dung đã quy định trong Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần PIV tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến Thuyết minh VIII.3 "Hoạt động liên tục" trong báo cáo tài chính về số lỗ lũy kế tại ngày 31/12/2025 là 164.826.932.964 đồng; Tài sản cố định có giá trị nhỏ; các khoản đầu tư tài chính không còn. Những điều kiện này, cùng với những vấn đề khác được nêu trong Thuyết minh VIII.3, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Ban Lãnh đạo Công ty tin tưởng vào kết quả hoạt động kinh doanh trong thời gian tới với sự hỗ trợ tài chính từ các cổ đông và các chủ nợ, do đó Báo cáo tài chính của Công ty vẫn được Ban Giám đốc quyết định trình bày dựa trên giả định hoạt động liên tục.

Ý kiến của Kiểm toán viên không liên quan đến vấn đề nhấn mạnh này.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

(Xem chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán đã được PIV công bố tại địa chỉ: www.piv.vn)

Nơi nhận:

HNX, đăng website.

Lưu: VT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



NGUYỄN THỊ THU HIỀN